

Số: 829 /TB-TTYT

Hương Thủy, ngày 30 tháng 7 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản**

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 2014/QĐ- UBND ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công tại Trung tâm Y tế thị xã Hương Thủy vào mục đích cho thuê;

Căn cứ Quyết định số 821/QĐ-TTYT ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm Y tế thị xã Hương Thủy về việc phê duyệt giá khởi điểm đấu giá cho thuê tài sản công tại Trung tâm Y tế thị xã Hương Thủy;

Trung tâm Y tế thị xã Hương Thủy là đơn vị có tài sản đấu giá thông báo đến các tổ chức đấu giá tài sản một số nội dung liên quan việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản như sau:

**1. Tên, địa chỉ của đơn vị có tài sản đấu giá:** Trung tâm Y tế thị xã Hương Thủy, địa chỉ số 02 Quang Trung, phường Thủy Lương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**2. Tên tài sản, số lượng, giá khởi điểm của tài sản đấu giá:** Đấu giá sử dụng tài sản công tại Trung tâm Y tế thị xã Hương Thủy vào mục đích cho thuê như sau:

STT	Tên và đặc điểm mặt bằng cho thuê	Diện tích cho thuê (m <sup>2</sup> )	Giá khởi điểm (đồng/năm)	Thời gian thực hiện	Chi chú
01	Nhà giữ xe bệnh nhân	300	138.000.000	05 năm	
02	Nhà căng tin	200	42.000.000	05 năm	

**3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:** Tổ chức đấu giá tài sản phải tuân thủ theo quy định của pháp luật, đảm bảo các tiêu chí quy định tại Điều 56 Luật Đấu giá tài sản, Điều 3 và Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, hồ sơ của tổ chức đấu giá tài sản nộp bao gồm các tiêu chí cụ thể như sau (Tổ chức đấu giá tài sản nộp kèm theo bảng tự chấm điểm của đơn vị):

STT	Nội dung	Điểm Tối đa
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0

1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	<i>Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)</i>	6,0
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện</i>	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	<i>Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá</i>	4,0
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá</i>	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
<b>II</b>	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả</b>	<b>22,0</b>
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đim giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
<b>III</b>	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</b>	<b>45,0</b>
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0

1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18,0
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0
4.1	<i>01 đấu giá viên</i>	1,0
4.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	2,0
4.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	2,0
5.2	<i>Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	3,0
5.3	<i>Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0
6.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	2,0

6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
<b>IV</b>	<b>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</b>	<b>5,0</b>
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
<b>V</b>	<b>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</b>	<b>5,0</b>
1	Tổ chức đấu giá có trụ sở chính đóng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	2,0
2	Đã tổ chức đấu giá thành nhiều hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản công nhất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế trong năm vừa qua	3,0
<b>Tổng số điểm</b>		<b>100</b>
<b>VI</b>	<b>Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</b>	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện

#### **4. Cách thức lựa chọn đơn vị đấu giá.**

Theo Điều 5 Thông tư số 02/2022/TT- BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

#### **5. Thông báo, huỷ bỏ kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.**

Theo Điều 6 Thông tư số 02/2022/TT- BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

**6. Các trường hợp người có tài sản đấu giá từ chối đánh giá hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của tổ chức đấu giá tài sản.**

Theo Điều 7 Thông tư số 02/2022/TT- BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

**7. Trách nhiệm của người có tài sản đấu giá, cơ quan chủ quản của người có tài sản đấu giá.**

Theo Điều 8 Thông tư số 02/2022/TT- BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

**8. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ đăng ký.**

- Thời gian nhận hồ sơ: Trong giờ hành chính kể từ ngày ra thông báo cho đến 17 giờ 00 ngày 05 tháng 8 năm 2024.

- Địa điểm nhận hồ sơ: Nộp trực tiếp tại Trung tâm Y tế thị xã Hương Thủy, địa chỉ số 02 Quang Trung, phường Thủy Lương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, điện thoại liên hệ: 0366249979 hoặc 0234.3861.259

Đại diện đơn vị tổ chức đấu giá đến nộp hồ sơ phải có Giấy giới thiệu của đơn vị và Căn cước công dân. Hồ sơ đăng ký của tổ chức đấu giá tài sản phải được niêm phong khi nộp hồ sơ đăng ký. Trung tâm Y tế thị xã Hương Thủy sẽ có văn bản thông báo kết quả cho tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn, các đơn vị không được thông báo kết quả là không được lựa chọn (*Lưu ý: Hồ sơ đăng ký không được lựa chọn sẽ không hoàn trả lại*).

Trung tâm Y tế thị xã Hương Thủy thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản biết, đăng ký tham gia theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Đăng trên Cổng TTĐT quốc gia về đấu giá;
- Niêm yết tại Trung tâm Y tế thị xã Hương Thủy;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Vỹ**